

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BỐ TRẠCH  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2019/HS-ST

Ngày: 28-11-2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Dương Viết Hải

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông: Trần Hải

Bà: Nguyễn Thị Thương

- *Thư ký phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Hồng Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:* ông Lưu Minh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 90/2019/TLST - HSST ngày 07 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2019/QĐXXST - HSST ngày 14/11/2019, đối với:

Bị cáo: Hoàng Văn H (tên gọi khác: Th), sinh năm 1985 tại huyện B, tỉnh Q; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn D, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Hoàng Văn T và bà Trần Thị M; tiền sự: Không; tiền án: có một tiền án, ngày 25/3/3016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 27 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại bản án hình sự phúc thẩm số 39/2016/HSPT; quá trình nhân thân: Năm 2001 Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình ra quyết định đưa vào trường giáo dưỡng; năm 2004 bị Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch xử phạt 09 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”, tại bản án hình sự sơ thẩm số 13/HSST; năm 2005 bị Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại bản án hình sự sơ thẩm số 21/HSST; năm 2007 bị Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, xử phạt 30 tháng tù về tội “lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, tại bản án hình sự sơ thẩm số 50/HSST. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Tạm giam” từ ngày 04/10/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Những người bị hại:*

1. Chị: Trương Thị Đ, sinh năm 1975; trú tại: thôn M, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

2. Ông: Hoàng Thái Ng, sinh năm 1955; trú tại: thôn D, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

3. Ông: Hoàng Văn Ch, sinh năm 1962; trú tại: thôn M, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 13/10/2019, Hoàng Văn H đi bộ từ nhà đến thôn M, xã V với mục đích thấy nhà nào sơ hở để lấy trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua nhà chị Trương Thị Đ thấy cửa hông nhà không khóa, H mở cửa ra đột nhập vào nhà tìm kiếm tài sản. Khi tìm kiếm đến phòng ngủ thấy chị Đ và hai đứa con nhỏ của chị Đ đang ngủ, H nhìn xung quang thấy trên nóc tủ quần áo có một túi xách màu đen, H dùng tay trái kéo túi xách từ trên nóc tủ xuống, nên phát ra tiếng động làm chị Đ tỉnh giấc phát hiện, H cầm túi xách bỏ chạy ra khỏi phòng ngủ, chị Đ la lên “có trộm”. H cầm túi xách bỏ chạy về nhà, sau đó mở túi xách ra kiểm tra phát hiện bên trong có 3.500.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân của chị Đ. H lấy toàn bộ số tiền bỏ vào túi quần, còn các giấy tờ bỏ lại vào trong túi xách để xuống gầm giường rồi đi ngủ. Khoảng 30 phút sau chị Đ đến nhà H nói “đã nhìn thấy H đột nhập vào nhà chị Đ lấy trộm tài sản” và yêu cầu H trả lại tài sản. Lúc này, H thừa nhận toàn bộ hành vi của mình và trả lại cho chị Đ số tiền 3.500.000 đồng, còn túi xách và giấy tờ H cất giữ.

Quá trình điều tra, H còn khai nhận đã thực hiện hai vụ trộm khác trên địa bàn xã V, huyện B, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 25/3/2019, Hoàng Văn H đã dùng dây bả vải cột tròn lại rồi bắt trộm 01 con gà trống, nặng 1,2Kg và 01 con gà mái, nặng 1,0Kg của ông Hoàng Thái Ng ở cạnh nhà làm thịt ăn.

Vụ thứ hai: Khoảng 02 giờ 00 phút một ngày trong tháng 3/2019 (không nhớ rõ ngày), Hoàng Văn H đi đến nhà ông Hoàng Văn Ch, lợi dụng sự sơ hở của nhà ông Ch không đóng cửa chuồng gà, H đã bắt trộm 04 con gà mái, trọng lượng mỗi con 1,0Kg bỏ vào bao lác. Sáng hôm sau đưa số gà trên đến chợ C bán cho một người phụ nữ không rõ tên tuổi, địa chỉ lấy 400.000 đồng tiêu xài cá nhân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 55/KL - HĐĐG ngày 22/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B kết luận: 02 con gà bắt trộm của ông Hoàng Thái Ng trị giá 284.000 đồng; 04 con gà bắt trộm của ông Hoàng Văn Ch trị giá 560.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà H chiếm đoạt của các bị hại là 4.344.000 đồng.

Vật chứng và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ và trả lại cho bị hại là chị Trương Thị Đ 01 túi xách màu đen, kích thước 15x23cm, trên nắp túi có dòng chữ JUINS; 01 thẻ hội viên hội Nông dân số 421 và 01 giấy phép lái xe số T889901 đều mang tên Trương Thị Đ. Chị Đ đã nhận lại tài sản đầy đủ và không có ý kiến gì.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại chị Trương Thị Đ đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không có ý kiến, yêu cầu gì; còn những người bị hại ông Hoàng Thái

Ng và ông Hoàng Văn Ch đều có ý kiến yêu cầu bị cáo bồi thường lại số tiền gà mà bị cáo chiếm đoạt như kết luận của Hội đồng định giá đã kết luận.

Bản cáo trạng số 84/CT- VKSBT ngày 06/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173, các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tính tù ngày bắt tạm giam; về hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về xử lý vật chứng: đã xử lý không xem xét; về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự và các Điều 584, 585, 586 và 589 Bộ luật dân sự để xử buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Hoàng Thái Ng số tiền 284.000 đồng; tại phiên tòa ông Hoàng Văn Ch không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét bị cáo bồi thường cho ông Ch; về án phí và quyền kháng cáo: tuyên theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hoàng Văn H nhất trí như quan điểm luận tội của Kiểm sát viên về tội danh và các điểm, khoản, mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị. Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin hứa sẽ không phạm tội nữa. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng và giúp đỡ gia đình.

Người bị hại ông Hoàng Văn Ch nhất trí như quan điểm luận tội của Kiểm sát viên về tội danh và các điểm, khoản, mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị; ông có ý kiến đề nghị HĐXX không xem xét xử buộc bị cáo bồi thường số tiền bán gà mà bị cáo chiếm đoạt và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn H đã khai nhận, lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của gia đình chị Trương Thị Đ ngủ không khóa cửa, nên khoảng 02 giờ 00 phút ngày 13/10/2019, bị cáo đã lén lút đột nhập vào nhà chị Đ lấy trộm 01 túi xách bên trong có 3.500.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân. Ngoài ra, trong quá trình điều tra bị cáo khai trong tháng 3/2019 bị cáo đã lén lút

đột nhập vào nhà ông Hoàng Thái Ng bắt trộm 02 con gà (01 gà trống và 01 gà mái), trị giá 284.000 đồng và nhà ông Hoàng Văn Ch bắt trộm 04 con gà mái, trị giá 560.000 đồng nhằm mục đích phục vụ nhu cầu cá nhân. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 4.344.000 đồng. Lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của những người bị hại và diễn biến quá trình thực hiện hành vi phạm tội, vật chứng đã thu giữ, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên, lời khai nhận tội của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

[3] Xét về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện thấy: Bị cáo là một thanh niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nên nhận thức được hành vi lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng do nhu cầu cá nhân, thiếu ý thức tu dưỡng rèn luyện, lười lao động và bất chấp pháp luật, nên đã cố ý chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất ổn định tình hình an ninh trật tự, trị an xã hội, gây bất bình cho người dân trên địa bàn. Vì vậy, cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy:

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích, nay lại phạm tội mới nên bị coi là tái phạm, nên cần áp dụng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: sau khi phạm tội bị phát hiện, đã trả lại tài sản cho người bị hại, nhằm khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra; trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được việc làm sai trái của mình; tại phiên tòa người bị hại ông Ch có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, cần áp dụng những tình tiết quy định tại các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu. Năm 2001 đã bị đưa vào trường giáo dưỡng; vào các năm 2004, 2005 đã có hành vi phạm tội “Trộm cắp tài sản” và năm 2007 có hành vi “lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” bị các Tòa án xử phạt tù.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo là người có tiền án chưa được xóa án tích, đã có nhiều thời gian chấp hành án trong trại giam, nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tự cải tạo, giáo dục, rèn luyện bản thân mà còn cố ý trộm cắp tài sản của người khác, thể hiện ý thức coi thường và bất chấp pháp luật, là người khó cải tạo giáo dục, nên nghĩ cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù

hợp, nhằm trừng trị người phạm tội, giáo dục họ có ý thức tuân theo pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo làm nghề lao động tự do, công việc và thu nhập không ổn định, nên cần chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên để miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi phạm tội bị chị Đ phát hiện, bị cáo đã trực tiếp trả lại số tiền 3.500.000 đồng đầy đủ cho chị Đ, chị Trương Thị Đ đã nhận lại đầy đủ số tiền bị cáo chiếm đoạt và không có ý kiến, yêu cầu gì; tại phiên tòa, ông Hoàng Văn Ch không yêu cầu bị cáo bồi thường là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Xét yêu cầu của ông Hoàng Thái Ng thấy: bị cáo là người thực hiện hành vi bắt trộm gà của ông Ng phục vụ cá nhân nhưng chưa bồi thường, nên ông Ng yêu cầu bồi thường số tiền gà mà bị cáo chiếm đoạt là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự và các Điều 584, 585, 586 và 589 của Bộ luật dân sự, nên nghĩ cần chấp nhận. Xử buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Hoàng Thái Ng số tiền là 284.000 đồng.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác định được các vật chứng đã thu giữ của chủ sở hữu hợp pháp là chị Trương Thị Đ, nên đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật. Tại phiên tòa không ai có ý kiến, yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: xử buộc bị cáo Hoàng Văn H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo, những người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586 và 589 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo Hoàng Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 04/10/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Hoàng Văn H với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/11/2019) để đảm bảo thi hành án, theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Văn H.

3. Về trách nhiệm dân sự: Xử buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Hoàng Thái Ng số tiền 284.000 đồng (*hai trăm tám mươi tư nghìn đồng*).

4. Về án phí: buộc bị cáo Hoàng Văn H phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn*) đồng tiền án phí hình sự và 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo, những người bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đối với người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện B;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện B;
- THADS huyện B;
- UBND xã V;
- Bị cáo, người TGTT;
- THA hình sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã Ký)*

**Dương Viết Hải**